

NĂM THỨ BA.—số 106

JEUDI 27 FÉVRIER 1919

LE COURRIER DE L'OUEST

(EDITION EN QUOC-NGU')

AN HÀ NHU'T BÁO

報 日 河 安

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Dir ection—Rédaction—Administration—Boulevard Delanoue, Cantho.

TÒNG LÝ: TRẦN-DẶC-NGHĨA

Chủ Bút: PHẠM-KÝ-XƯƠNG

GIÁ BÁN NHU'T TRÌNH

TRONG CỘI ĐÔNG-DƯƠNG

BẢN CHỦ QUỐC NGŨ	
TRỌN NĂM.....	5 \$ 00
SÁU THÁNG.....	3. 00
BẢN LẺ MỖI SỐ.....	0, 15

BẢN CHỦ LANGSA

TRỌN NĂM.....	3\$00
SÁU THÁNG.....	2, 00

BẢN QUỐC-NGŨ VÀ LANG SA

TRỌN NĂM.....	7\$00
SÁU THÁNG.....	4, 50

Vì nào muốn rao báo về việc mua bán hay là mua nhết trình xin viết thư
cho M. Trần-dắc-Nghĩa mà thương nghị.

Mua nhết trình thì kê từ đầu tháng hay là giữa tháng và xin phải trả tiền trước.

Cantho.—Imp. de l'Ouest

Cac nhà Annam

Hãy nhớ khi mua thuốc mà uống chờ đợi mạnh giội, thì hãy hỏi thăm mấy người lớn cùng là ông già bà cả, những kẻ ấy sẽ nói cho mà biết tiệm thuốc PHARMACIE NORMALE của ông H. DE MARI nhứt hạng bào chế y sanh, tại dâng CATINAT số 119 SAIGON, là có danh tiếng lâm, vì bán rộng những thuốc nhứt hạng, không hề làm gian dối bao giờ. Lại giờ báo thì cũng nói, không khi nào thấy người An nam tới mua mà bán mất hơn người Tây đầu.

NHỮNG THUỐC THANH HIỆU

Vin tonique du Dr H. DÉEM:

Thứ rượu này dùng mà bô, những người ốm-o hay đau, rét, và nhứt là cho người đờn bà có thai dùng thì con minh sanh ra có da thịt và mạnh giội.

SOLUTION Dr DÉEM

Trừ bệnh nha phiến rất mau và không có phá đau

BÁN RỘNG THUỐC THƯỢNG HẠNG
và nhiều hiệu có danh tiếng dầu bạc hà **ESSENCE DE MENTHE**
DE MOLINIER, tốt hực nhứt.

Chánh tiệm trữ thuốc hoàn PILULES PINK trị bệnh mất máu xanh xao, lại uống nó thì ngừa dặng các chứng bệnh ho, lao tồn.

PHARMACIE NORMALE:

H. DE MARI, PHARMACIEN DE 1^{re} CLASSE

Có bán các thứ thuốc đã kẽ tên trên đó, và có bán các thứ thuốc, khác cùng hiệu nghiệm vậy.

HÀNG HẬU GIANG

vốn dặng 60.000

Hàng này của Langsa và Annam hùng vốn lập tại Cần-thơ. Có trữ đủ các thứ hàng hóa vật dụng. Nói tặc một đều là tại Saigon có món chi, thì trong hàng này cũng có.

Bán sỉ và bán lẻ. Giá rẻ mà hàng tốt.

Công gởi hàng cho các xứ xa; ai mua món chi xin viết thư ngay cho Hàng, thi Hàng sẽ gởi hàng lập tức.

Xin quý vị đến xem Hàng chơi thì rõ.

Có trữ bán:

Rượu rơm hiệu Stella

Làm ròng bằng nước miếu.

Có bán lẻ, bán sỉ và cho lanh về bán lại khi trả tiền trước.

LOI RAO

Kính cung lục-châu dặng rõ, tại nhà In Hậu-Giang Cần-thơ, có bán sách chữ quốc-âm dễ giúp cho HƯƠNG-chéc có quyền thi hành như trường-lớp.

Sách này có 156 trang và có đủ kiều yết thị, lời truyền rao, của ông DƯƠNG-VĂN-MÈN, mới dọn.

Giá mỗi cuốn là..... 3\$.00

Tiền gởi..... 0.15

Xin viết thư đến nhà In Hậu-Giang, Cần-thơ, mà mua.

Kinh cáo.

AN HÀ NHỰT BÁO

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM

MỤC LỤC

- | | |
|---------------------------------|--|
| 1.— Kiểm soát xuất cảng lúa gạo | 7.— Âu-châu binh phi |
| 2.— Luận thời sự | 8.— Lý Tường |
| 3.— Tòa Đại-hình Cần-thơ | 9.— Thi tập |
| 4.— Quan Toàn quyền đến Saigon | 10.— Nhàn dâm |
| 5.— Bài cung tụng | 11.— Nam-kỳ Thời sự
Giá-bạc.Giá-lúa |
| 6.— Âu-châu diễn tinh | 12.— Tài sản di truyền |

Kiểm soát xuất cảng lúa gạo ở Nam-kỳ

Cũng nhờ ơn quan Nguyễn-Soái Nam-kỳ toàn lo cùng quan Tổng-Thống Đông-Dương để bảo thủ cái quyền lợi về lúa gạo, nên quan Tổng-Thống, vì cuộc lý tài, iết lời chung, mới truyền lệnh ngăn ngừa sự xuất cảng lúa gạo như sau này:

Định lập tại Nam-kỳ một hội kiểm soát sự xuất cảng lúa gạo.

Định cho số lúa gạo mỗi tháng xuất cảng 20.000 tấn, chờ đi các xứ, ngoại trừ số mua của sở Vận-tải lượng-phân, vì bên Chánh-quốc chưa định sẽ mua là bao nhiêu.

Số lúa gạo xuất cảng chờ đi xứ Indes Néerlandaises, định từ đây phải bài.

Muốn cho tiện việc buôn bán lúa gạo đã giao kết trước, kể từ ngày nay bộ kiểm soát khởi sự cho phép xuất cảng lúa gạo đã xin trong tháng Février, Mars, Avril và Mai.

Ngày 7 Février 1919, bộ Kiểm-Soái xuất cảng lúa gạo nhóm đăng định quyết ngày nào sẽ tiếp đưa những người buôn bán lúa gạo xin xuất cảng, rồi sẽ cho mấy người buôn ấy bay mà xin trước.

Buổi sớm mai ngày thứ sáu 7 Février 1919, bộ Kiểm-Soái xuất cảng lúa gạo nhóm tại Nam-kỳ Soái-Pu:

Hiện diện: ông Maspéro, Nguyễn-Soái Nam-kỳ, ông Perreau quản-ly Hàng-bạc Đông-Dương; ông Ardin, Phái-viên Hội-dâng quản-hạt; ông Garriguene, Đông-iy Phòng thương-mại Saigon; ông Rousseau viên chức thay mặt cho hội buôn bán xuất cảng Langsa (exportateur); ông Gressier, chủ nhà máy; ông Labaste, điều chủ; ông Bùi-thà-Khám, điều chủ; ông Tja-mai-Yanh với một vi phái viên của hội buôn bán xuất cảng (khách-trú).

Trước khi mở hội quan Nguyễn-Soái Maspéro bỏ cho các vị Phái viên ro rỉ có nào mà Chánh-Phủ phải định phòng số lúa gạo xuất cảng mà đợi chứng nào rõ ràng chắc số lúa gạo của Chánh-quốc và các xứ buôn hiệp cần mua bao nhiêu mà đủ dùng.

Kế đó, cứ một bàn hội; có hội viên Langsa, Anoam và khách trú đang chia số 20.000 tấn gạo cho xuất cảng mỗi tháng đó phải chờ di xứ nào.

Bàn hội chia số ấy ra như vầy: 2 phần ba thì để cho các người buôn bán xuất cảng Langsa, còn 1 phần ba thì để cho các người buôn bán xuất cảng Khách-trú.

Lúc hội nghị: Ông Labaste xin rằng: chừng nào rõ biết chắc chắn bên chánh-quốc cần dùng số lúa gạo là bao nhiêu; thì chừng đó phải để cho cuộc buôn bán lúa gạo đăng thong thả.

Hội nạp thính lời ông Labaste xin.

Kế đó ông Bùi-thể-Khâm xin rằng: muốn cho những người ở quê mùa giữ đăng cái quyền lợi lúa gạo, thì Chánh-Phủ phải rao truyền cho chư vị Biển-chủ hay rằng: việc của chánh-Phủ định mà ngăn ngừa đây, bất quá là tạm theo thời đó thôi, kỳ thật là không cầm xuất cảng lúa gạo.

Quan Nguyễn-Soái Nam-kỳ có mời chư Phái viên tái hội ngày 8 Février 1919 tại Soái Phủ đăng xét cuộc xuất cảng lúa gạo. Khi nhóm, chư Phái viên đồng hiệp ý đợi quan Tổng Thống Đông-Dương và Saigon rồi sẽ nhứt định.

Thời sự luận

ĐỀU CẨM NHỰT

Người đời ai chẳng muốn sự giàu sang mà ai chịu chi đều nghèo khó. Trong việc giàu, sang, nghèo, khó dè mấy ai suy xét cho cùng, cân lường cho dặng. Vẫn biết tại thời, tại vận, song cũng tại nơi người.

Bởi vậy sự giàu nghèo ở đời cũng như cái bánh xe lăn trên đất; may gặp dặng bằng thăng; nương theo trón mà dung rủi đậm dài, nếu rủi gặp đất bùng, đất lầy

sa vào ao, vào vùng, thi biết làm sao mà đi cho dặng. Cũng như con thuyền chèo dưới nước, may gặp gió đưa, nước đẩy thẳng một lèo xòng lướt bê khơi; rủi mắc cạn, mắc cồn nhấp cù, nhầm gốc, dẫu cho hết sức chống chèo cũng khó bê day trở dặng. Nào ai có dạ hào tâm phụ tiếp mà dây, mà xô với mình; dặng đi cho kịp đoàn kịp bọn, thế thì phải hứ, phải sét, phải mạc, phải bê. Dẫu cho bức anh hùng tay hào hớn gấp cuộc như vầy, cũng phải khoanh tay ngồi mà thôi.

Cho nên thường thấy sự nghèo cực nó bần bén chòn những người nghèo eire mãi; nghĩ mà giận..giận...giận... muốn quẩn, muốn ném, muốn bứt, muốn bỏ, nó đi cho rảnh, mà nó cũng không rời, biết bao đậm đất than trời song mà mỗi cõ è chưa thời có.

Ấy cũng bởi pháo nhiều ta không thông không rõ; để cho chà chẹc nó đoạt chim mối lợi quyền. Tệ thì thôi! Công cây sâu cấy cạn mảng niêm; rồi mùa cũng phủ hai bàng tay trắng. Vì như mình người dân bếp ra công nấu nướng cho sắng; sáp chẹc chen dưa vào, sáp chà thò tay vò; nào là đồ mì vị trân cam của mình làm ra nó đà hương ráo, chỉ còn ba hột cơm làm sao ta mập ta mạnh dặng?

Như năm rỗi đây mươi nhà dồi hết bảy tám nhà; ấy là năm cơ cản chẳng nói làm chi, dẫu cho gấp năm phong niêm đi nữa; qua tháng mười một, tháng chạp cũng biếm nhà bừa cháo bừa rau. Xét coi dân trong xứ ta mươi pháo làm ruộng hết bảy tám pháo, ước chừng làm một năm ăn ba năm còn dư dã, mà sao lại mỗi năm cũng dồi cùng nghèo? Chỉ như trong mươi pháo dân số đó, làm ruộng cả mươi, tôi e dân nghèo còn đói thêm nữa thì có.

Tôi chẳng dám nói việc làm ruộng là việc không ích lợi cho dân đâu. Kỳ thiệt

là biết vùng pháo mà chẳng biết hải trái hải bông; biết dệt lụa mà chịu mất bờ mặt vải.

Theo thời đại ngày nay trong trường danh lợi, kê chen người lấn; coi ra càng ngày càng bếp bước đường, nếu chẳng học hỏi, chẳng tính toán, mà gán gượng theo người làm sao cho thanh vượng dặng. Thế thì phải mệt phải nhọc, song sự mệt nhọc bao nhiêu rồi trời nêu khoé khoán bao nhiêu. Nào khác xe kia dặng trùa thuyền nọ êm đềm. Đứng tạo vật rất công bình cầm can thương phạt có sai phân ly nào dặng.

Thiết hành phước cho bọn ta sanh trường nhảm nơi qui địa mỗi năm ở dưới đất nó có biết mấy triệu ngàn già úa nào mà kê cho hết, lại gần thấy hay, bạn giài mà dí thua lú chèc sắp chà vi ý có sáng vựa lúa nhà nên ăn xài không biết tiết.

Như tết năm rồi đây, người người đều lo lắng, mua món nợ, sắm món kia cho có dò den trong ba bừa. May ông nhà giàu chẳng nói làm chi, tội nghiệp cho mấy ông nhà nghèo lo tảo lo tần túng thế hỏi bạc mua vay tiếng lúa mà sắm ăn sắm mặc với đời. Nhơn dịp ăn chơi chẹc nó mờ bết cánh cửa hàng ra; chưng dọn coi hực hơ, dặng nó thâu lời cho nhiều. Tôi chẳng dám ngán cầm những đếu ăn chơi của mấy ông đầu. Song e tới mùa lúa dày phải kè chuyền người chờ lớp lúa ruộng lúa trâu lớp lúa ăn lúa nợ thì còn đâu mà tính, có phải nghèo càng nghèo thêm chẳng?

Ở bạn ơi! chẳng chí thù phận an thân cho bằng chử kiêm chử cẩn, ráng liên-lặn siêng-nặng, ấy là đều cần nhứt.

Cù lao này: Lương-vân-Thông.

Tòa Đại Hình Cần Thơ

HỘI XÚ KÝ THỦ NHỰT NĂM 1919

Chánh Bông-Lý: Ông Saint Michel Dunezat (Tòa áo đỗ) Chưởng-Lý: Ông Alexandre Lacouture (Tòa áo đỗ) Nghị sự: Ông Crescent (Chánh tòa Cần Thơ)... Nghị sự: Ông Garrigues (Chánh tòa Chau-dốc)

HỘI BỐNG DỰ THAM

Ông Bô-van-Ngoạn (Chau-dốc)
Ông Nguyễn-quan-Bai (Sóc-trăng)
Ông Nguyễn-văn-Hàng (Long-xuyên)
Ông Huỳnh-thanh-Giáu (Sóc-trăng)

XÚ NGÀY 4 Février 1919.

1.—Vụ tên Văn-đức-Nghé bị cáo về tội cố sát nhau mạng tại làng Xuân-hòa (Sóc-trăng) Tòa len án 15 năm khổ sai.

2.—Vụ tên Lý-kim-Thôn bị cáo về tội đánh người có ví tích mà phải chết tại làng Tư-Biêm (Sóc-trăng) Tòa len án 3 năm (án treo).

3.—Vụ tên Phạm-văn-Thụ bị cáo về tội đánh người có ví tích mà phải chết tại làng Đông-phủ (Cần Thơ) Tòa len án 5 tháng tù.

4.—Vụ tên Nguyễn-văn-Biểu bị cáo về tội đánh người có ví tích mà phải chết tại làng Thường-Phanh (Cần Thơ) Tòa len án 2 năm tù.

5.—Vụ tên Huỳnh-Tiêu kêu là Xoi bị cáo về tội cố sát nhau mạng tại làng Vinh-phước (Bắc-liêu) Tòa len án chung thân khổ sai.

XÚ NGÀY 5 Février 1919

6.—Vụ tên Nguyễn-văn-Đo kêu là Chánh bị cáo về tội đánh người phải mang tật cả đời tại làng Minh-Lương (Rạch-giá) Tòa len án 8 năm cầm cố.

7.—Vụ Nguyễn-thị-Sen bị cáo về tội cố sát và tên Nguyễn-văn-Mạnh bị cáo về tội đồng loa với thị Sen tại làng Mỹ-xuyên Sóc-trăng Tòa len án Nguyễn

thì-Sen 5 năm tù, còn tên Nguyễn-văn-Mạnh 2 năm tù.

8.—Vụ tên Phạm-văn-Lực bị cáo về tội đánh người có vít tích mà phải chết tại làng Biên-thành Đông (Châu-dốc). Tòa làm án 2 năm (án treo).

9.—Vụ tên Nguyễn-văn-Nghĩa, Phạm-văn-Mạnh Phan-văn-Hưng, Dương-ngoé-Chánh và Trần-văn-Chinh kêu là thầy chính; cả 5 đều bị cáo về tội ăn cướp và đốt nhà tại quận Gia-Rai (Bắc-liên) Tòa làm án 4 tên: Nghĩa, Mạnh, Hưng và Chánh mỗi tên 8 năm cầm cố; còn tên Trần-văn-Chinh kêu là thầy Chính 10 năm cầm cố.

10.—Vụ tên Nguyễn-văn-Hội kêu là Mỹ, Nguyễn-văn-Hồng kêu là Chơn, Lê-văn-Kiên kêu là Sang bị cáo về tội ăn cướp tại Rạch-giá. Tòa xét vò cờ tha hết cả ba.

XÚ NGÀY 6 Février 1919.

11.—Vụ tên Huỳnh-văn-Đến, Phạm-văn-Kiên, Nguyễn-văn-Hơn và Nguyễn-văn-Trương bị cáo về tội ăn cướp đốt nhà tại làng Ngọc-Hòa (Rạch-giá) Tòa xét chưa đủ để định lại kỳ sau.

12.—Vụ tên Đào-văn-Nao, Đào-văn-Nor, Đào-văn-Ô và Đào-văn-Hội 4 anh em ruột bị cáo về tội ăn cướp tại làng Mỹ-Hưng (Long-xuyên) Tòa làm án 3 tên: Nao, Nor và Ô mỗi tên 5 năm cầm cố còn tên Đào-văn-Hoai khiêm diện (bất chưa dặng) Tòa làm án 10 năm khổ sai.

13.—Vụ tên Trần-văn-Tiền, Nguyễn-văn-Hòn, Nguyễn-văn-Mười và Tù-văn-Chất bị cáo về tội ăn cướp tại làng Tân-hưng (Bắc-liêu). Tòa làm án xử tên Tiền, Hòn và Mười mỗi tên 12 năm khổ sai; còn tên Tù-văn-Chất khiêm diện (bất chưa dặng) Tòa làm án nó 20 năm khổ sai.

14.—Vụ tên Nguyễn-văn-Qui, Trần-văn-Huân bị cáo về tội ăn cướp và đốt mìn ăn cướp tại làng Mỹ-hòa-Hưng (Long-xuyên) Tòa làm án tên Qui 15

năm khổ sai, còn tên Trần-văn-Huân trốn bắt chưa dặng. Tòa làm án nó 20 năm khổ sai.

XÚ NGÀY 7 Février 1919

15.—Vụ tên Bảo-văn-Kế và Võ-văn-Chơi bị cáo về tội ăn cướp tại Mỹ-hòa-Hưng (Long-xuyên) Tòa làm án mỗi tên 5 năm khổ sai.

16.—Vụ tên Giang-văn-Thể kêu là Tú-Binh và Võ-văn-Ngô bị cáo về tội ăn cướp tại Lzech-trà (Bắc-liên) Tòa làm án mỗi tên 20 năm khổ sai.

17.—Vụ tên Nguyễn-văn-Hanh bị cáo về tội cố ý cướp dâm tại làng Toàn-An (Long-xuyên) Vụ này mấy người chứng không có di hẫu nên Tòa định lại kỳ sau.

XÚ NGÀY 8 Février 1919

18.—Vụ tên Trí-th-văn-Dư và Nguyễn-văn-Ngọc kêu là Ty bị cáo về tội ăn cướp tại Bắc-liên. Tòa làm án mỗi tên 15 năm khổ sai.

19.—Vụ tên Thạch-Chơi và tên Sơn-Phúc bị cáo về tội ăn cướp tại Lương-sa (Trà-vinh) Tòa làm án Thạch-Chơi 15 năm khổ sai; Còn Sơn-Phúc, Tòa xét vò cờ tha bỗng.

20.—Vụ tên Phạm-văn-Lợi bị cáo về tội ăn cướp tại làng Vĩnh-Hội (Châu-dốc) Tòa làm án 20 năm khổ sai.

Quan Toàn-Quyên đến Saigon

Quan Tổng-Thống Đông-Dương Toàn Quyên Albert Sarraut đã về đến Saigon hôm ngày 12 Février 1919 lúc 12 giờ trưa.

Các quan Langsa và Annam tiếp rước ngài rất đông đảo. Qui thế

ngài xem cùng mạnh mẽ như xưa.

An-Hà Nhựt-Báo kính chào quan Toàn-Quyên Albert-Sarraut và chúc cho ngài dặng vạn sự bình an.

Bài cung tụng

Bentre, le 13 Février 1919

Ngày nay bưng chúc Hội-tế lớn nhỏ đồng thừa diệp, có trát của thầy chánh tông Minh-Huệ già tháng cho ông Võ-văn-Hưng trong bốn thôn dương làm hương cả tháng chúc Đại hương cā, nêu hương chúc nội ngoại Hội-tế làm bài chúc mừng già thăng kê tài tang tánh hạnh người cẩn niña bất thiếp cho ai nấy tướng làm:

Vậy có bài chúc rằng:
Đông mai tiết bùa nghiêm trang,
Hội-tế công luận tặng tài chúc vượng.
Võ đường hàng mặc ti anh xuân,
Tài năng tánh hạnh long hưng lâu dài.
Công mòn đào lý quyến oai,
Khắp trong hương chúc ai ai cũng vira.

Từ khi chúc nhỏ cung thừa,
Đến bão chúc lớn cũng chưa mịch long.
Thiệt là tuấn kiệt gia phong,
Đảng khoa ngôn ngữ làng trong xã ngoài
Phú sơn bồn áp an bài,
Đông thành Minh-nghia đậm dài viễn lai
Phú đăng thượng ấp chiêu hoài,
Biển-sơn tay tựu bia dài phong quan.

Thanh liêm tinh mào huệ khoan,
Kinh dinh công sở ghê bàn lè nghi.

Cửa công đẹp đẽ huy huy,
Tài năng chuẩn độ ai bằng tài nang.
Quan trên tinh tri già thăng,
Công khanh bửu phẩm cấp bằng nền vinh
Cho hay bửu đạt văn trình,
Có quyền mà lại có kinh trong đời.
Một đường sao phước giữa trời,
Đông lương dâng bực nơi nơi yêu si

Bá tòng chí khai nam ubi,
Cung phò ám đức mẫu ngài bần đảo.
Sạch trong mẩy khóa ngài cao,
Thương quan phổ nhậm anh hào thôn
[trung.

Lạc thành công thất quyền song,
Một tài xuất phát thi chung dành rành.
Chữ rằng viết thận, viết thanh
Ký duơn, hữu hạnh, tam sao tiếu đồng,
Đại hương cā chúc gia phong.
Hội-tế thiết yến công mòn chúc mừng,
Vinh danh hiền đạt hương lan.

Đặt vưng cõi họ uốn xưng lâu dài,
Vàng có thơ rằng:

Đành rành tinh hành với tài nang
Mẩy khóa sum sum hiền cấp bằng
Tinh tri thương quan người định tiền
Đại Hương cā chúc cũ-gia thăng
Tông Minh-Huệ, làng Ngãi-Đảng.

Hương chúc kính tząd

Làng Ngãi-Đảng có 4 ấp:
1-Phú-son, 2-Minh-Nghia, 3-Phú-đảng
4-Bình-son.

Tinh Bentre, Quận Mô-cay
Tông Minh-huệ, làng Ngãi-Đảng
le 13 Janvier 1919

Tôi là Hương chánh Huỳnh-tần-Cử, vì có trát thương quan già thăng cho Monsieur Võ-phū-Đường làm chúc Đại Hương cā, vì người có tài nang và tánh hạnh tốt. Từ khi tôi ra làm làng đến giờ có mang ơn nhuần vò lộ. Nay sẵn dịp người dặng thăng chúc Đại Hương cā nên tôi xin tặng một bài dưới đây:

Vậy có bài tząd rằng:
Lang cháo cõe thanh đồng thiên,
Kinh dựng bài chúc kẽ liên tài nang.
Đại Hương cā chúc già thăng,
Phuot tinh nhứt lò phong bằng già mòn
Phẩm tuy lẩn tối phẩm ôn,
Một câu tết lời trong thôn kính quyên.
Hội-tế ối ngoại mừng khuyễn,
Dân trai lão âu tự nhiên cầu hòa,

Công danh sắp đặt nguy nga,
Cửa công bình dáng chánh tà phau miêu.
Quan trên dem dạ đức tính,
Gia thăng quyền binh rất vinh tiếng lành
Giao lâm Hươog ấp dê huynh,
Nhơn trung kỳ kỵ tiền trình phuongughi
Bại làng thứ tự cõ tri,
Mừng người tri độ ai-bì dũng hơn.
Cùi dung bài chúc thiện duon,
Gia thăng chúc phần như dòn thanh ám.
Vậy có bài thơ từ tuyêt rắng:
Ban giao lâm hồn chúc già thang,
Chúc trọng quyền cao phuoc lộc tăng.
Chung danh dâng nên rường cõ bức,
Kinh mieng đại chúc có tài nang.
Khé-dé, Hươog chánh;
Huynh-tân-Cử (kinh tặng)

Au-châu điển tin

(HAVAS)
TỪ NGÀY 24 JANVIER ĐẾN
6 FÉVRIER 1919

Nội ngày hội nhóm tinh xong các việc về cuộc gián hòa, rồi lại nhóm thêm một hội đặng định dùng vò tuyển diễn báo mà thông tin cho Âu-châu các nước đặng hay những đều là nước nào dụng cường quyền mà chiếm cứ các sô đất, đang báu định dây thi nước ấy phải bị thiệt hại về sô tồn trong vụ cạnh tranh của mình.

Khi Hội gián-Hòa Đông-minh xét đến các xứ thuộc địa Đức-quốc chiếm cứ thi Hội có nghe những lời trán tố về vụ này của các vị Đại-Biểu xứ Australie và xứ Canada là nước chư hầu của Anh-quốc.

Hội gián hòa định phan ra làm năm hội nhánh đặng bàn tính trong vụ này; Trong hội nhánh thứ nhứt lanh lo lập chư ban cộng hội (Société des nations) thi mỗi nước lớn có 2 vị Phái-viên vào thương nghị, còn bao nhiêu nước nhỏ phải hiệp lại cử 5 vị Phái-viên mà thôi.

Hội thứ nhì lanh lo kiêm soát định Đức-quốc phải bồi thường cho Đông-minh là bao nhiêu về việc binh phí.

Hội thứ ba phải lo xem xét cho ra cái lối ở nơi nước nào mà làm cho Âu-châu cá dây cang qua thì nước ấy phải bị buộc đều bồi thiệt hại ấy.

Hội thứ tư lanh lo sắp đặt nhơn công các nước.

Hội thứ năm lanh lo lập luật cho các nước từ dây an lòng khâm phục về cách hành thoản và thiết lò trong giới hạng sô phân.

Quan ngoại vụ bộ thương tho Pháp-quốc là ông Piehou trán thuyết giữa hội về cách lập chương trình cho các vị sứ thần phải thi hành xét đến sự của xứ Pologne đã bị Áo, Đức, Nga phân nhau mà chiếm đoạt.

Quan khâm-sứ Trung-huê sẽ lanh phan mà phân giải cho Hội gián hòa nghe về khoản các thuộc địa của Đức và các Cù-lao ở trong Thái-biển-Dương (Océan Pacifique).

Hội gián-hòa nhóm sớm mai này có quan Thủ-Tướng Pháp-quốc là ông Clemenceau làm Đông-Lý, có các Phái-viên chư quốc và Khâm-sứ Trung-hoa dự hội, các vị lo xét khoản Thuộc-Địa của Đức-quốc.

Khi Hội xét đến khoản các xứ Thuộc địa của Đức; Thị trấn Nhữi-Bón giành phần các Cù-lao Caroilles và một chom Cù-lao Marshall. Nước Australie (là chư hầu của Anh-quốc) giành xứ Nouvelle-Guinée. Nước Nouvelle-zélande giành xứ Samoa, còn nước Trung-huê xin trả Kiao-cheou lại cho Trung-huê.

Ông Simon là quan Thủ-Tướng-Tho Thuộc Địa-bộ của Pháp-quốc xin cho Pháp-quốc phục hồi làm chủ như xưa các xứ bên:

A-Phi-Lợi-gia (Afrique) kê ra sau này: Congo và Cameroun. Ông Loyd-Georges và các vị Phái-viên thấy đều hào hoan mà vui nạp lời của ông Simon xin đó.

Quan Thủ-Tướng-Tho Simon tiếp đọc lời trán thuyết của Pháp. Theo lời các tờ báo thông tin này mới rõ Nhà nước Huê-ky xin giao hết các thuộc địa của Đức cho chư ban cộng hội (Société des nations) lanh chung nhau mà làm chủ. (chờ không phải chia mạnh ra cho mỗi nước lanh phân).

Nước Nhữi-Bón và các chư hầu của Anh-quốc thì muốn lanh các thuộc-địa gần trước mình.

Quan Đại-Biểu của Anh-quốc là ông Loyd-Georges thì hiệp ý với Huê-ky, còn quan Đại-Biểu của Pháp là ông Tardieu có cho các báo chương ngoại quốc hay rằng: Pháp-quốc cứ tranh nài xứ To-gò và xứ Cameroun mà thôi.

Tại Lisbonne là kinh-dò xứ Bồ-dào-nha (Portugal) phe Dàn-quốc đánh thắng phe Vương quyền.

Ông Winterfeld là quan Đại-biểu của Đức phái qua Paris mà dự hội Đầu-chiến nay lo bắt kham phận sự, nên cáo thối.

Báo Echo de Paris báo tin rằng Phi-công Coli và Roget bay từ Paris sang Dakar không nghỉ chỗ nào hết.

Quan Thủ-Tướng Eryberger của Đức-quốc trong khi diễn thuyết tại dinh thuộc địa ở Berlin có nói rằng: Nếu chư quốc liệt cường Đông-minh tính đoạt hết thuộc địa của Đức-quốc, thế thì chư liệt cường Đông-minh vẫn tam đại ác. Ấy là trái cái lời trán thuyết của ông Wilson là Giám-quốc Huê-ky. Vậy thi dân Turquie (Thổ-nhĩ-ky). 750.000

Đức bày rắng hết sức mà cái việc này cho đăng.

Các vị khâm-sứ Trung-huê xin giữa hội Gián-hòa rắng từ này về sau chư Liệt-cường ở Âu-châu trù tính thế nào cho tiết cái họa tranh chiến cửa.

Quan Thủ-Tướng-Tho nước Pháp là ông Klotz ngồi Hội Trưởng trong khi Hội xét về việc bát đền nhưng đều tai bại trong cuộc chiến tranh này các vi đều tò bậy và chử ý nhau về khoản bát các nước giặc bồi thường những đều thiệt hại ấy. Rồi sau các Đại-biểu sẽ đề tờ trình về các kinh-dò bát đền của nước mình cho quan Thủ-ký hội đồng thâu nhập.

Ông Samuel Gompers làm Hội Trưởng trong khi chư quốc Liệt-cường cùng đồng hội nghị luật pháp về nhau công cho các nước Liệt-cường.

Au-châu binh phi

Trận giặc Âu-châu mới tan rỗi đây, ai nấy đều rõ thật là một trận giặc cả-thé trong Hoàng-cầu, từ xưa đến giờ chưa từng nghe thấy. Bốn năm dư khói lửa hao tổn nào binh, nào tiên biết bao kẻ xiết...!... Đến ngày nay, vẫn còn chưa biết chắc các chiến quốc mõi nước đã hao hao nhiêu người, tổn hao nhiêu của.

Qui báo Daily Mail, là báo của Anh-quốc tại thành Luân-Đôn (London) có tin số quân-sĩ của mỗi chiến quốc và chết và mang tật vì thương tích không làm chi được nữa, như vầy:

Allemagne (Đức-quốc). 6.900.000 người
Autriche (Áo-quốc). 4.500.000 " "
France (Pháp-quốc). 4.000.000 "
Italie (Ý đại-lợi). 1.800.000 "
Turquie (Thổ-nhĩ-ky). 750.000 "

Belgique (Tỷ lợi thời). 350.000 người
Roumanie (La mã ni). 350.000
Bulgarie (Bảo nhĩ lợi). 200.000

Tổng cộng..... 18.550.000 người
Nếu đem số binh của Angleterre (Anh-quốc) với Russie (Nga la tư) bị tàn mà nhập vào, thì hao gần bai mươi sáu triệu người (26.000 000).

Còn số tiền của mỗi nước chịu tốn phong tinh ra như sau đây:
Angleterre..... 52.000.000.000, \$00
France..... 32.000.000.000, 00
Etats-unis (Huê-kỳ). 20.000.000.000, 00
Russie..... 30.000.000.000, 00
Autriche.... 20.000.000.000, 00
Allema. ne..... 29.000.000.000, 00
Bulgarie và Turquie .5.000.000.000, 00
Các chiến quốc khác. 10.000.000.000, 00

Tổng cộng..... 208.000.000.000 \$00

L. T. T. V.

Lý-Tưởng

(Lượng sóng của tinh-thần)

Con người mà ngoài ra những sự khôn-dại, cũng còn có một cái thế-lực của tinh-linh mạnh nhứt trong tiêu thiên địa (tức là chau-thân) cho nên con người hay có cái lối tự-nhiên vui, tự-nhiên buồn, hoặc trong dắc mộng-mị khi thiệt khi giả, thế là cái tinh-linh của mình nó bị tiếp-xúc với cái tinh-linh khác; giả sử như: Ta rất thương, rất nhớ một người tình-nhơn nào thâm-thiết thái quá, thì cái tinh-linh nó phát động, rồi nó truyền qua người ấy, hoặc là chim bao, hoặc là tự-nhiên vui, buồn thịnh-linh; thế là cái tinh-linh của người ấy bị tiếp-xúc cái tinh-linh của mình.

Nói như vậy, thì lấy làm khó tin khó hiểu cho một vật vô-hình vô-ảnh, phuơng

phát trong máy huyền-di của tạo-hoa lâm? Thí như: Lượng sóng của không khí (tức là giày thép không giày) kia, cũng một vật vô-hình như tinh-thần vậy; Nhưng mà bên này phát dien thì bên kia dặng tiếp-xúc; thế là cái dien nó làm động cái không khí nói sóng, như gió mà làm động nước phải nói sóng vậy; Lượng sóng tinh-thần đại-khai cũng như hai hạng sóng ấy; cho nên, sự đau ốm sự sống-thát của con người, trừ ra những chứng bạo-phong bạo-võ thì phao nhiêu về cái tinh-thần bị cảm-xúc quá thương, quá nhớ, quá buồn, quá vui, quá giận, quá sợ, quá mắng cũng làm ra sự sống thát được. Con người nên tiếp-dưỡng cái tinh-thần cho mạnh mẽ, nên lập-rèn cái tinh-thần cho khoái huết, thế cũng là một phần tâm-bồ cho xác-thịt.

(Còn nữa)

Huỳnh-kim-Phoung

Thi tập

ĐI CÂU THƯ

Hạ bạt nghệ cầu trường cung mầu
Thưa thơ bức hâm lại gành sâu
Một cần bèo vịt, từ mùa trại
Trầm sợi giữa giòng mây ngón thâu
Vợt nước xem trời vui nhứt nguyệt
Đầm mưa chài nắng lánh công hâu
Linh đình thuyền bé nơi giồng bích
Thong thả say sưa biết mây bầu.

Albert Nguyễn-thanh-Đông: Elève en congé à Bình-Thủy (Cần Thơ)

CÀY DÙA THƠ

Dầu cao, dầu thấp, tiếng cung dừa
Còn ngọt nước ngọt thể chuồng tra

Xor đê lao chui bắn, trách, trả.
Lá dùng che dày láng, sương, mưa
Sợ làm gáo, vá, tro náo bô.
Võ kết chỗi, giày, cội chằng chira
Cay lớn trái to cho lâm mây.
Thể thường người gọi cũng là dừa.

Albert Nguyễn-thanh-Đông Elève en congé à Bình-Thủy (Cần Thơ)

TÚ-HỮU THI

MAI

Danh trước tinh xuân sâm diễm trang
Nhành Mai chen chúc vơ đôi hàng
Phao phao vóc ngọc dạm bóng trắng
Thớ thớ bình chau này nhụy vàng
Với tuyêt sánh so in cốt cách
Cùng đào tranh cạnh trời dung nhan
Minh gồm mọi vẻ tinh anh sạch
Ai cũng yêu vi tiết thảo sang.

LANG

Mùi thơm bát ngát khắp xa gần
Một cụm Lang tươi mía mìn nhún
Hứng tuyêt lá xanh màu sắc sảo
Điểm sương bông trắng dạng thanh tầu
Chẳng nhường mùi xạ bay ngàn dặm
Đầu kém hương trầm giá mây cản
Rờ rờ sạch trong hồn mây đồng
Sánh vai cùng huệ dù tinh thần.

CÚC

Xông sương pha lạnh trót ba thu
Đống cúc trống quen chồn thực u
Cụm dóa rung-rinh đường giắt nia
Bông đơm ấm-áp tự che dù
Trăng lòe sắc bạch thơ ngâm ngợi
Tuyệt đượm màu ngàn khách thường du
Mây cụm diêm-dù khoe cảnh tri
Thật là tay tạo lâm công phu

TRƯỚC

Bốn mùa chín thấy lá xanh dòn
Mưa chẳng mẩn chi, nắng chẳng sòn

Làm lúc n-hình phong miêng Úc-Thúy
Bồi k-i bài u quýt chốn Nam-Sơn
Trời mắng bởi cảm lòng con thảo
Giúp thế vì thương chí sĩ nhơn
Quân tử xưa nay xưng đáng mặt
Tiết lách cực rõ sạch hòa trọn

Trà-Giang: Nguyễn-quang-Phúc (lục)

VĂN CỤU TÌNH

Ở khát đáo yêu có nhớ chăng?
Năm xưa gặp gỡ chốn cung hàng!
Người về nோo bắc sán duyên thăm,
Kè lại phương nam chaph chí thắng
Bè túy bàng khuân hơi dẽ trôi
Chia loan dụ dà tiếc cảm trang
Kia trong non nước bao nhiêu cùa
Độc hẹn ba sinh với liêu chuong.
Thoại-Xuân Bá-liêu-ville

HẬN TÌNH

Thứu caub long nguyệt tại ngoại song
Hận bấy tinh xuân chich cối dòng,
Muron bút cười hoa cưa giò tat,
Ráp long vê bướm buổi mưa xông,
Ôi trương lướt vò cho đầu bạc,
Thẹn lắp tên ô với má hồng,
Ô bạn tri âm ai nhẹ thấu!
Tạm lời hỏi khách khách hay không.

Ngô-Nhan

Võ văn học hiệu

Trường học của Ông Võ-văn-Thom lập, gọi là " Võ-Văn học hiệu" đã khai từ hôm 4 November 1918. Nay được 26 tròn năm và nữ vào trường. Bà đám langsa và thầy giáo annam cẩn mẫn cou nít học maul tan phát vò cùng.

Gia tiêu học và ăn, ngủ như vầy:
Học ngoài (không ăn ngủ).....4\$
Học và ăn buổi trưa,7
Học và ăn ba buổi, ngủ
tại trường12

Như ai dùng giày Quốc-trái mà
đóng tiền trường cho con cháu
học, thi Ông Độc học trường Võ
văn cung thâu, cứ mỗi chiều 100
rancs thì kể là:16\$

Bửa 25 tháng chạp bái trường
qua mồng 10 tháng giêng Annam
thì khởi học. Kể từ mồng 6, thì
học trò mới được nhập lán lán.

Bà con có bác ai có dịp đi Cần Thơ
ghé coi cách sắp đặt chỗ học, chỗ
ăn, chỗ ngủ.

Ai có cán hỏi thăm đều gì, xin
gởi thơ cho Ông Võ-văn-Thơm, thì
lập tức có thơ trả lời

Nhàn dàm

CHIỀM BAO, BỊ ĐÁNH

Tên Ôi, đêm nâm chiêm bao, thấy heo
kêu om sòm, sáng ra chạy tới nhà anh
Thầy-Bàn ở gần, mà thuật chuyện lại
xin bàn dùm coi điểm chiêm bao ra thế
nào! Thầy-Bàn cười rằng: Ấy là điểm có
ké mới ăn dở! Ôi về nhà một chap quả
xóm trên có người mới ăn giò, trong
bung khen thầm Thầy-Bàn rất hay. Tối
lại tên Ôi ngủ nầm chiêm bao cũng thấy
heo kêu, sáng chạy lại xin bàn dùm
nữa, tên Thầy-Bàn nói: Sẽ có người cho
áo-quần chi dở! Tên Ôi về đến nhà thấy
có người Bằng-bứu đem cho một cái áo
Banh-tô Ca-ky-vàng; trong lòng càng

kheo Thầy-Bàn hơn nữa.- Khi ấy có tên
Xoài qua nhà Ôi chơi, nên Ôi mới thuật
chuyện chiêm bao hai lần thấy heo kêu
mà Thầy-Bàn đều bàn trúng hết (có ăn
và có áo-mặt) thật hay! Xoài nghe chiếp
bụng, ngày thứ rạng chưa trời. Xoài
chạy qua Thầy-Bàn nói: mình, đêm hôm
nâm chiêm bao thấy heo kêu la quá tay;
Xin Thầy-Bàn dùm coi kiết hung thế nào?

Thầy-Bàn cười ngắt rằng: Một lát nữa
chú bị người ta đánh da; Xoài nghe nói
mặt cờ trờ về vừa đi vừa lâm bầm mảng
nhiec Thầy-Bàn và hảm rằng. Nếu bay
giờ tới trưa, tao không bị ai đánh, sẽ
trở qua chưởi-oát cho nó biết mặt, đương
lúc giận giũi, bỗng đâu xe kéo chạy tới,
tên kéo xe ô, ép om sòm mà tên Xoài cù
di ngay không tránh vì đương cơn giận
hơn có kẻ chi đến việc xe cảng! Có ông
quan ngồi trên xe thấy thằng vò-lè liền
rút baton đánh ngan vào mặt tên Xoài
một cái rất mạnh, tên Xoài hoản-hốt ôm
mặt nhảy nai, sải chạy!.....

Chứng Xoài mới trực nhớ Thầy-Bàn
thật hay, bèn trở lại mà hối rằng: Bởi có
não? Củng thi chiêm bao, mà sao tên Ôi
đặng ăn và đặng áo? Còn tôi thi bị đánh
như vầy; Xin thấy cát nghĩa cho tôi rõ;
Thầy-Bàn liêng trả lời rằng: Có khó gí!
chú nghĩ coi: Hè ouôi heo thi phải cho
biết ý; phàm nó là kêu lần thứ nhứt
nghĩa là đòi người ta phải cho ăn, như
ăn no còn kêu là nữa thì át là muỗi mòng
cắn nó, phải cát ú lá chúi mà treo cho
nó nằm! Nếu ăn-no, ngủ kỹ rồi mà nó
còn kêu nữa ấy là bura-mięong kêu
bậy thi chúng đánh chớ gì....? Tại
điểm chiêm bao chú thấy sau, chớ người
ta thấy trước ai sao mà bị đánh cả!

Xoài nghe mấy lời thẩm ý nghĩ cho là
phải, rồi ôm mặt sưng mà về!

Hưng-Bá ký.

Nam-kỳ thời sự

Giá bạc

Kho bạc nhà-nước.....	4\$ 45
Đông-Dương.....	4 47

Giá lúa

Từ 3\$ 70 cho đến 3\$75 một tạ, tùy
theo thứ lúa.

..

CANTHO

MỘT ĐÁM SẮT NHƠN RẤT GHÈ GÓM.
vài 12 rạng 13 tháng Février này, lúc
12 giờ khuya có xảy ra 1 vụ sát nhơن
rất ghê gớm tại làng Đông-thanh-trung
(Cant-thơ). Vụ sát nhơn tên là Dương-
vân-Thạch 25 tuổi cũng là dân ở trong
làng đó, chẳng rõ có tích tiểu cùu hậu
bạn chi không, mà lúc tam canh xách
dao đến nhà tên Nguyễn-văn-Thiép đập
cửa xông vào gặp ai nấy chém, chém mẹ
vợ của tên Thiép là Nguyễn-thị-Đinh 55
tuổi chết tại đó, xốc vỏ mùng chém vợ
tên Thiép là Nguyễn-thị-Báy 22 tuổi trọng
tích và 1 đứa nhỏ tên Nguyễn-văn-Bá 2
tuổi. Thị-Báy bị nhiều vits rất nặng nên
khi đem đến Nhà thương, đặng 1 lát rồi
cũng chết theo mẹ nó là Nguyễn-thị-Đinh
Khi chém 3 mạng tại nhà này rồi, đứa
sát nhơn tóm ra sau hè chỗ tên Thiép
dang ngủ giữ đồng lúa mới gặt, gấp tên
Thiép nó chém lủng 1 hơi không biết
mấy vits, rồi đến nhà tên Bùi-văn-Cầu 43
tuổi chém luôn hết về vợ về chồng tên
Cầu và Trần-thị-Cửu 41 tuổi. Lúc này
nó như ngày gặp ai cũng rượt mà chém
ruồi cho tên Bùi-văn-Nguyễn chạy chảng
thoát bị nó rượt té xuống mương, bị
nó chém 1 vits song tên Nguyễn-ràng sirc
đương cự dẫu bắng tay cài dao rồi ôm
chặc tên sát nhơn đó, tri hô lên ai nấy
xúm lại trói quách dàn về.

Vụ này, hết thảy là 7 người bị thương
tích, (2 người chết, 5 người bị thương) Bị vits
nặng là Nguyễn-văn-Thiép, Bùi-văn-Cầu
và Trần-thị-Cửu, còn đứa nhỏ là con tên
Thiép bị 1 vits không nặng, còn tên Nguyễn
vits tích cũng nhẹ.

Làng nập đứa sát nhơn là Dương-vân-
Thạch đến Tòa, quan Biện-lý dạy giam
rồi mở dang tra vấn.

Nghe lại tên Thạch làm như linh như
diễn, lúc nói có, khi nói không. Bởi có,
nên căn cứ vào chưa rõ đặng vì làm sao
mà nó rất hành hung, giết người không
sợ chết!

Chứng nghe dâng rõ ràng nguồn cội,
Bùi-Báo sẽ dâng tiếp cho chư vị khán
quau lâm dắc.

BẮT ĐÁC KỲ TÚ.— Ngày 18 Février
1919 tại làng Thời-an (Cant-thơ) người
ta gặp một cái tủ thi của người thò bị
đâm 2 vits rất nặng mà chết. Xét ra,
tên thò chết đó tên là Dương-Ken 29 tuổi
ngụ tại làng Thời-an. Việc bắt đặc kỳ
tử như vậy, làng phải nập tử thi đến
tòa dài lịch. Quan Biện-lý toàn cho quan
Lương-y mổ khán vits tích.

Tái sanh dị truyền

BỐI THU BÁY

NRUNG TƯỜNG CHUNG VỚI DUYÊN CẢ NGƯỜI
NÀO HAY LÝ TẮNG KẾ ÂM DƯƠNG

THÍT LÀ:

Vừa xong nam le tôi nghinh hồn.
Hai họ một ngay xác với chôn.
Phải biết từ đây nên men cỏ.
Gây ra vỉ sứ Tái-sanh hồn.

Đây nói qua ac-dâng kiến vi, ở rừng
rú chòm ba lù bảy. Sơm trưa quyết
tập tên nã lây, ngày tháng toan mua
uyên cõa quyến. Đóng lồng toan những

việc chẳng hiện, cướp-dịc xóm, dặng mà chỉ độ. Ai dè rồ, ngôn nghành hàng đỗ, trú trong từng rán rộ dời mươi, giặc của người ăn uống vui cười; đám cưới đó nó nghe liền chíp. Đóng hè dặn cùng nhau sá kíp, hứa hai mươi gấp dịp tinh-kỷ, nàng Phi-Châu đã định vụ qui, với Lý-si là chàng Long-Ăn. May bọn ta át gấp thời dát vận, vì Lý-gia cự phủ có danh, chờ đến kỳ ta sẽ phát sanh, quyết cướp-dịc bạc vàng họ Lý.

Ấy là sự ác nhơn trù nghì, dây tơ qua tình ý Phi-Châu.

(Muốn rõ việc Tài-sanh ra thế nào, xin mua cuốn nỗi coi tiếp.)

Truyện này in rồi và có bán tại nhà in An-Hà, (Cantho) giá 1 cuộn là 0\$35, mua nhiều vé bán tinh giá nhẹ hơn.

Một việc khá lắm

Có quan Giám Đốc Quesnel sảng lòng muốn bán hai sở ruộng của ngài, ở tại Tháp mười (Mỹ tho) sở thứ nhứt được 46 mẫu, ở dựa mè kinh, sở thứ nhì được 246 mẫu, ở dựa mè kinh lớn kêu là kinh Tông-dõe Lộc, kinh này xáng mới xét lại lở lám, bể ngan chừng 10 thước bên tiện, bể chờ lúa ruộng lâm, và như muốn chờ lúa tảng lên Chợ-lớn đi ngã sông Yaico cũng để lâm.

Hai sở ruộng ấy đều là đất thuộc tốt lâm, chẳng cần phải tốn chi phí khai phá chi nữa hết; lại trong đất súng có người

ba cái dia, cá rất dai lợi. Có một sở đất khác kề cận với hai sở ruộng nói trên dày, chừng 300 mẫu, nguyên là của hiệu Speidel đã bị nhà nước tịch thu lại và có lẽ trong một ít lâu sẽ giao già bán.

Hai sở ruộng của quan Giám đốc Quesnel, huê lợi mỗi năm chừng 12 tới 15 ngàn giờ.

Ai muốn mua hai sở đất ấy xin gởi thư cho quan Giám đốc Quesnel tại Saigon, hay là gởi cho sở Nhựt-trinh An-hà tại Cần-thơ mà thương nghị và đến xem bán đồ thi biểu rõ.

Hậu thanh

Giao tiếp thương mại hội
CU-LAO-MÀY—CANHOT

Hội mua và bán lúa.

Định số vốn là mươi ngàn tạ lúa(10000)^{đồng}

Kêu hùn mỗi phần là 50 tạ, hoặc muốn hùn bạc tính theo số lúa trên dày, vị nào muốn hùn mấy phần tùy ý.

Hội này có điều lệ, giấy tờ chắc chắn. Tính mảng mùa lúa chia lời.

Cứ xin chư quý vị sảng lòng hiệp vốn mà lo đều ích lợi chung và mở đường thương mại cho bạn mình mau nhẹ bước.

Như muốn hỏi đều chi trong việc hội xin viết thư cho M. Nguyễn-văn-Tử chủ hội Thương mại sẽ hồi âm lập tức.

Tương xã hội cần khái.

Xin nhớ

Ai mua thuốc nhỏ mắt trị nhậm mày cườm, vày cá vân vân... viết thư đế M. Đặng-ván-Chieu(Trà-ôn)

VIN DE CHINE DIT ALCOOL MÉDICAMENTEUX

RƯỢU THUỐC RẤT THẦN HIỆU

Bản Dược Phòng kinh cho chư Quíkhách ở xa, gần hay rằng: Nhà-nước cho phép Bản Hiệu ngâm Rượu Thuốc tại Tiệm và đăng thông hành Lục-tỉnh; nên bồn Hiệu ấn hành ít thứ Rượu thuốc cho chư Quí vị xem, dặng mua mà uống thử coi cho biết hay dở thê nào. Những Rượu thuốc của Bản hiệu ngâm, kể ra sau đây: Vâ có một thứ Thuốc ho thiệt là hay lâm, hiệu là: TRUNG-HUÈ CHÌ KHÁI THỦY, bắt kỵ bo lâu mau, hê uống vò nội trong 24 giờ thi thấy bớt liền;

Giá mỗi ve 0\$30, mỗi lô 12 ve 3\$00; Như chư Quí Ông muốn mua gởi thư cho Bản hiệu thì bồn hiệu sảng lòng gởi thuốc lại lập tức.

TRANG CÂN PHONG THÁP TƯỚI

Rượu thuốc này, lưa rộng những thuốc thương bang mà chế ra. Các Y-sĩ bên Trung-quốc đã có thí nghiệm rồi, đều chứng châ: rằng: rượu thuốc này, phép tắm chế rất tinh, dùng nó mà trừ bệnh phong-thấp, bệnh nhứt trong gan cốt và lại làm cho máu chạy đều, thiệt là một thứ rượu thuốc rất nê thần hiệu.

Nó trị bịnh nhức đầu phong, tay chân phù thũng, da thịt sưng nhức, đau lưng mỏi gối, tê tay tê chân, đau nhức trong gan cốt, các chứng thủng độc di đứng chẳng an, đau nứa thân mình, (kêu là bản thân bất toại).

Thì dùng, hoặc uống hoặc thoa cũng đều tiện nghiệm cả thảy, chẳng nhứng là trừ bệnh mà thôi, lại còn làm cho ăn mau tiêu, máu chạy đều, sanh tinh huyết.

Uống thuốc rượu này rồi thi tình thần khỏe khắn bora lúc trước trăm phần. Người có bịnh uống thì trừ bịnh, người không bịnh uống thường thì mạnh giỏi luôn luôn, cả đời khỏi lo bị bịnh hoạn.

CƯỜNG CHƯỜNG BỘ HUYẾT TIỀU

Là một thứ Bi-Truyền-Lương-Phương, chọn rất rộng những thuốc tốt thương bang, quý trọng vô cùng, lại có gia thêm Nước-Sic, hiệp lại mà chế ra thứ rượu thuốc này. Các Y-sĩ bên Trung-quốc, đã thí nghiệm và chứng châ rằng: Thứ rượu thuốc này là một thứ hay sanh tinh bô huyết và thêm sicc mạnh cho con người.

Sắc dục quá đậm, nhức đầu chóng mặt, thần hư di tinh, Dương-Vật-Rất-Cử, đau lưng mỏi gối, khí huyết hao kém, từ chí mệt mè, đòn bẩy đường kính không đúng, bạch dài xích-dài đòn bẩy sanh dê yêu duỗi da mát mết vàng.

Chẳng luận đòn ông đòn bà, các chứng bịnh trước về bịnh, or bịnh tồn thây đều dùng đặng. Uống nó thi nó hay sanh tinh thêm huyết, khỏe khoắn tinh thần những người không con uống thường châ sẽ rõ cảm, lại còn bay từ những vật thực ăn không tiêu, tích trữ trong bao-ur.

Hê uống rượu thuốc này thi dầu bịnh chì nở trừ cũng nổi.

BÁ BỘ-VỆ SẢNH TƯỚU

Con người ở đời, phải cho biết cách vệ sinh thì trong mình khỏi mang tật, bệnh ít sanh. Còn như mang sống của con người là hối nhớ nơi khí huyết sung túc. Chờ như những người tình thần hoãn hốt, chẳng biết thèm ăn, từ chi rủ liệt, lở tai lung bùng, con mắt mờ mệt, ấy là bởi huyết suy, khí kém, trái tim và trái cật đều hư

Bồn được phòng bằng da tám chung, tiêm Phượng kia thế nò hết sức mới chế ra dặng một thứ rượu thuốc Vệ-Sanh này, hē ấm hử thì bô ấm, dương hử thì bô dương, chẳng luận trẻ già, dòn ông dòn bà, người nào khí hử huyết bạc, thận huy kem hao, hē uống rượu thuốc này thì dặng tráng tinh sanh huyết, chẳng những là dặng khí huyết sung túc mà thôi, lại còn tiêu trừ bá bệnh.

Uống rượu thuốc này dặng thường thì dặng sống lâu, người không con uống thường chắc cũng có sanh con, thiệt là một thứ Vệ-sanh chí tánh được đó.

Phải uống cho thường thì mới thấy hiệu nghiệm là đường nào.

HO-CỐT-MỘC-QUA-TƯỚU

Rượu thuốc này chế ra bằng Hồ-cốt và Mộc-qua, bồn được phòng chẳng nài ôn khó chế luyện kỹ cang, và chọn thứ thuốc thiệt tốt hiếp lại mà làm ra thứ rượu thuốc này, ai có bệnh như sau đây, hē uống vào thì thấy hiệu nghiệm liền

Đau trong xương, từ chi rủ liệt, di bước không vững, da vàng, chán ăn, khí hử huyết trệ, nhức đầu phong, các thứ thương tích, cốt khí tim la.

Nếu ai có các chứng bệnh kể trên đây thì nên dùng thứ rượu thuốc này mà uống hay là thoa thì hiệu nghiệm đị thường, thiệt là một thứ thuốc hay đê nhất.

Bất kỳ dòn ông dòn bà, hē uống nó cho thường thì mau tiêu hóa vật thực, lại thêm khí lực bội giá, khởi lo bệnh hoạn về sau mà lại dặng sống lâu thêm nữa.

THÔNG-TRỊ-MAO-KÈ-TƯỚU

RƯỢU THUỐC SINH SỨ

Thứ rượu thuốc này, chuyên trị các chứng phong thấp, huỷ lược thoái căn, ấy là một thứ thuốc bi truyền linh nghiệm đê nhất.

Các chứng phong thấp, chẳng luận lâu năm hay là mới cũng đều trắc dặng, còn như đau lưng, nhức tay, mỏi chân, đau trong xương, hay ngực gân, hoặc bị té bị đánh mà sưng minh, hay là tay chứng bài hoài. Các chứng ấy hē uống vào thì thấy hiệu nghiệm liền.

Phải tùy theo chứng bệnh mà dùng, chẳng nên uống cho quá độ.

Mấy thứ rượu thuốc này của bồn Được-Phòng ngâm tại tiệm và mỗi khi ngâm thì có một ông Langsa đến nghiên cứu chất chẩn, hiệu Trung-Huê. Được-Phòng tại Cholon đường Paris số nhà 89, như chư quí khách ai muốn dùng thứ thì xin hãy đến tại tiệm mà mua thuốc rượu này có nhân đê hiệu Trung-Huê. Được-Phòng thì chẳng lầm đồ giả mạo. Còn ai ở xa mà muốn dùng rượu thuốc này thì xin gửi thư đế chờ ở cho kỹ lưỡng thì bồn Được-Phòng sẽ gởi thuốc đi tức thi, xin quí khách thử qua sẽ biết.

TRUNG-HUÊ-DƯỢC-PHÒNG.
89 Rue de Paris Cholon.

NHÀ IN NGÁNH

TẠI BAC-LIEU

Kinh tō cùng Chư quí Vị,

Ao quán An-Hà dựng nên tại tỉnh thành Cần-thơ, xǎo bǎn đà gần hai năm. Thậm cảm ơn dày của Lục-châu quản-tứ, sảng lòng cõi-cáp, ngày nay mới thấy cuộc thanh hành đặc-lộ như vầy. Bồn-Quán chẳng ngót lo lường, hàng tím tối thế chỉ cho Chư quí vị dặng vui lòng tinh cậy, cùng nhau mua bán lâu dài. Đã vậy mà chớ, còn một nỗi lo cho chư vị ở xa tinh thành các nơi, nhứt là nhằm đường vân-lai trắc-trở, mỗi khi muốn mua chác vật chỉ nơi bồn-quán, phải nhọc lòng, cực trí mà đợi chờ, nhiều khi ý không dặng toại nấy là vì: in, thì không tận mặt mà dẫu dò, còn mua, thì không cháng chường mà lựa chọn. Ấy vậy bồn quán ngõi dặng phuong nay, ác là lường toàn kỹ mý: Là thỉnh thoảng dây, mỗi chon tinh thành, sẽ có một tiệm-ngánh. Còn hiện bây giờ đây, trước hết thì Bồn Quán đã dọn tại Bạc-liêu một tiệm rồi, công cuộc sắp đặt vừa an bài: Hiệu là: *Succursale de l'Impimerie de l'Ouest Bac-lieu*, ở đường phiá sau nhà chờ; cây cói thấy LÈ-HỮU-NÊN, Quản lý nhà hàng ngánh Hậu-Giang Dương Hành, Quản-thủ. Xin thỉnh Chư Quí Vị nhơn khi nào rảnh vui chọn bước đến đó xem chơi. Tiệm bán đủ đồ văn phòng từ bưu, truyện, sách của học trò và lanh in các món theo kim thời: như danh thiếp, thiệp hồn, thiệp tang, càng đồ nhỏ nhich thì sảng có Ẩn-công ở đó thi hành trong giây phút.

Cùng có đóng sách, cũng in đồ lớn như bộ, sđ, thơ, truyện, khắc con dấu đú kiêu, công việc làm mao và khéo mà giá tìn vừa phải thi thôi.

Trong một tháng trở lại đây, tại Sóc-

trăng cảng sẽ có dựng một tiệm như vầy nứa.

Cái xia Liéc-vị niệm tình mà giúp bạn đồng-bang cho nén việc, ơn ấy tac-ghi ngàn thuở.

An-Hà An-quán.
Klob-cáo

BÁN THUẬN MÀI

Giá mua trả một phần chịu, một phần mặc

1465 mẫu ruộng, tọa lạc tại làng Thanh-Phú, nguyên là làng Thanh-hòa trung-nhi (Long-xuyên)

TỈNH RẠCH-GIA	Đất của T. H. DEJEAN Nay về của Ông	Đất của DE LA BÂTE Võ-v.-Thơm	Tỉnh Cần-thơ Kinh Thốt-Nốt
8.630.00	515 b.	40. a. 30	2.874 40
			1.859 00
			C. S.

Đất của Nguyễn-Quan-Diều

Ai có cần hỏi thăm đều chỉ thi gởi thư cho ông Võ-v.-Thơm, Colon à Cần-thơ mà thương nghị.

NAM-HỒNG-PHÁT

KHÁCH-SANG

ở DƯỜNG BOULEVARD BONNARD, số 106
Ngay Gare xe lửa Saigon-Gòvap chờ-Mời
Sai on!

Bán rượu tây, và cho mướn phòng ngủ, sạch sẽ và rộng rãi mát mẻ lâm, quý ông, quí khách có đi Saigon xin dời gót lại tiệm tôi mà ở, lấy làm thông thả lâm.

HUỲNH-HUẾ-KÝ.

PHARMACIE SI-IANGHAI

Chù-Nhơn: TRIỆU-CƯƠNG

188, Rue des Marins, 188.—CHOLON

Bản - ệu rồng rồng, lòi rồng vàng và thay con mắt bằng chai theo kiểu ti-ire Langsa, Ô BĂNG CẤP TỐT NGHIỆP CỦA QUAN LƯƠNG-Y LANGSA BĂNG THƯƠNG, và có bản n-iển thư thuốc rất thần hiệu. Chư quí-vi có cần dùng thuốc của tiệm tôi thì hãy viết thư cho tiệm tôi rõ, sẵn lòng gởi CONTRE REMBOURSEMENT tiền gửi về thần chư phải chịu. TẠI SAIGON NHÀ SỐ 23, ĐƯỜNG PELLERIN CÓ BẢN GIÚM THƯỞC CỦA TIỆM TÔI.

Ngù Lam Bạch Trược Dược Hoàn
(3) (THUỐC ĐAU LẬU RẤT THẦN HIỆU)

Thẩm trưởng những bệnh sang độc lây nhau là do n-iơi việc phòng sự quá độ; sirs không dù mà gần gũa eno-phong tình, nhiễm thấp khi nhiệt độc mà sanh bệnh đau lậu, dài gác, mờ ám dài đục, hoặc đỏ, hoặc vàng, nóng nẩy, ấy là những chứng đau lậu chắc chắn. Bồn-dường xét kỹ sẽ ra thứ thuốc này chọn ròng thuốc tốt, tánh hòa bình, không nhiệt, không hăng, bất luận người yếu kẽ mạnh chỉ có bệnh đau lậu, dùng đến liền thấy thần hiệu, bởi bỗng người khí, tiêu táng giáng độc. Con trai đau bệnh này trong lò dài nhất. Dùng đến thuốc này hay lâm. Dòn bà có huyết bạch cũng trị được cả, uống vào khỏi sanh ghê, sanh chốc, khỏi mang bệnh huệ liều, lại tuyệt nọc độc khỏi uống thuốc trừ cảng. Bệnh nhẹ dùng chứng một hai lần thấy mạnh. Cào bệnh nặng thì bốn năm lân liên dire, không đau đớn lại nữa. Những khách ham vui ai dám chắc khỏi đau lậu, nếu rồi ro vương nhằm các chứng nói trên đây mau dùng thuốc này trong một ve mạnh tire thi. Thiết là một phương thuốc sang độc bức nhứt trên đời.

Cách dùng có chí rõ trong toa.

Mỗi ve giá là 0\$40.— 12 ve giá là 4\$00

HÓA DÂM NINH PHẾ CHÍ KHÁI TÂN

(THUỐC HỒ VÀ BỒ PHẾ TÁM DÂM)

Và bệnh ho là bệnh hay biến ra nhiều chứng nguy hiểm không kể xiết. Nếu thuốc không hay thì khó trị. Tiệm tôi có chế phương thuốc này để trị bệnh siễn, bệnh ho chẳng luận lâu mau, hoặc phong hàn tà khí sanh ra ho, dùng đến liền thấy công hiệu. Thuốc chế không mát, không nóng, đơn bả có thai, người lớn con nít chỉ đến dùng được cả. Thật là một phương thuốc tri bệnh ho hạng nhứt trên đời.

Mỗi một gói giá (0\$10)

Bán tại: Quản-Tin-Ký đại dược phòng
60, Rue de Canton.—Chợ-lớn

BÍ CHÈ GIÁI ĐỘC DÂN HUƠN

(4) (THUỐC BỎ NHA PHIÊN RẤT HAY)

Có nhiều quí-vi ghiền nha phién, có tri muốn kiếm thuốc thiệt bay mà uống dãng bỏ phút di cho rồi. Bởi vậy bỗn hiệu chẳng dám tiếc công mà gia tẩm chế phương thuốc «Bí Chè Giải Độc Dân Huơn» này, tánh chất hòa huơn, không nóng không lạnh, bỗng bồi khí huyết, mạnh khoẻ tinh thần, ăn được ngủ được, thiệt là thần hiệu như thần. Uống thuốc này thì hết ghiền liên mà lại ăn ngon, ngủ yên giấc, không đi tinh, không hạ lợi, tối buỗi không nhớ chừng, không đau mình đau mày chí hết. Thuốc này đã thí nghiệm nhiều người tại làng Hoa-Bình (Bachien) circa dirige nhiều người ghiền rồi. Thiết là một phương thuốc bỏ nha phién này hay hơn các nơi khác mà giá lại rẻ hơn.

Cách dùng: Nhớ mỗi lần hút một chì thì mỗi cữ nổ 2 bỗn huơn, uống như vậy dãng ba cữ rồi sau giảm lấn lấn xuống. Trong 10 ngày thì bỏ dứt bệnh nha phién chẳng sao.

Như ai có bệnh tức lối đau họng, là rát, uống một huơn thì hết.

Tuệt cả :

Mỗi ve lớn 1\$20.— Mỗi ve nhỏ 0\$60

MỸ KÝ

TIỆM HỘA CHƠN DUNG VÀ KHAC CON DẦU

ở đường Turc, số 16

Ngang nhà MOTTE, Saigon

Kinh cáo cùng quí khách dặng bay, tại tiệm tôi có làm má đá bằng đá cảm hạch, đá xanh Ton-kin có đủ các thứ kiêu.

Có khắc con dấu bằng đồng, mủ thun bằng cây, chạm bằn đồng cùng hoa diệu thảo mộc theo lá nhân hiệu, vân vân . .

Một bia chạm bằn đá cảm thạch.

Có thợ họa chơn dung nhám hình người mà vẽ bằng dầu sơn vò bồ, nước ihuốc mực Tàu, viết chí than, họa biển liền và tranh, họa sơn thủy.

Articles du Tonkin et Chaussures en tous genres.

TRƯƠNG-NGỌC-GIU cản khâ

Rượu, Rhum

MIỆU

“STELLA”

Hàng “UNION FONCIÈRE FRANCO-ANNAMITE” mới lập tại Cần-thơ, dùng tinh ròng nước mia trồng trong hạt mà đặt ra rượu này.

Nước trong chẳng kém các thứ Rhum thiên hạ dụng xưa nay, còn bê ngon, ngọt, nên thuốc thì hắng thật chẳng thứ nào bằng. Mùi thơm càng diệu-dàng vì là nhờ bối mia; khí vị của rượu ấy nói chẳng cùng, có nếm rồi mới rõ.

Xin chư quí khách hãy mua mà dùng, thứ dặng mừng cho bồn-quốc ngày nay dặng 1 một nba ky-nghệ, khéo lấy đồ thô-sáng mà làm nên việc.

Nhà hàng H. G. D. H. Les Galeries de l'Ouest Cần-thơ, và nhà G. O. ngách tại Số-crango, và Bác-liêu đều có trữ. Giá thiệt rẻ lắm.

ve 1 litre 1\$50

1 góc ba litre 0.50

Chư quí-vi muốn mua xin gởi mua nơi các tiệm kẽ tên trên đó hay là gởi cho Monsieur Albert Viviès Trạng-sư tại Cần-thơ.

PIERRE PHAN-VAN-VAN

DIT VANG

Geometre Civil

Longxuyen — Chaudoc — Sadec

ARPENTAGE

Délimitation et Bornage

EXPERTISES

Ông Phan-van-Vang

(Pierre)

KINH LÝ NGOẠI NGHẠCH

LONGXUYEN — CHAUDOC — SADEC

lành đạt diễn thò,

Phân giải hàng,

Tương phản thô sàng,

Công chuyện làm kỵ

cang và tin giá nhẹ

Biên chủ có cần dùng
xin viết thơ thương ngợi.

Cáo Thị

Có người muốn bán một cái máy đèn dầu xăn (*un appareil d'éclairage à gaz d'essence*): bình dầu dè trên cao, có ống chạy xuống rái ra, tra được mười lăm ngọn đèn. Bên nầy sáng lắm, có dù đồ phụ tùng sê bao luôn theo cuộc. Người ta bán là vì mới đem đèn diễn khi vò nhà, nên đèn dầu xăn (*essence*) dư dùng.

Bán thiệt rẻ, xin viết thơ cho Bón-quán An-Hà-Nhút-Bão mà thương tình.

LOI RÀO

Tại nhà in Hau-Giang Canbo có bán hộp để đựng đồ cho học trò dùng kêu là PLUMIER; trong hộp ấy có :

1 cây viết chí đen, thứ tốt

1 cây viết chí dầu xanh, dầu đỏ

1 cây viết mực có kèm ngòi viết

Giá mỗi bộ là 0\$10

Tiền gởi phụ thêm. 0\$10

Cũng có bán các món khác nữa, giá rẻ lắm, xin viết thơ thương nghi.

Lời rao

Tại nhà in Hậu-Giang, đường Boulevard Saintenoy—Cantho, có bán sách « LỜI ĐẠY CÁC HƯƠNG-CHỨC MÀ CÓ QUYỀN THI HÀNH NHỮNG BIỂU LỆ TRONG LỜI NGHỊ ĐỊNH GIỮ QUÂN TOÀN-QUYỀN KHẨM MẠNG, KẾ NGÀY 24 NOVEMBER 1917 ». Sách này có chữ Langsa và chữ Quốc-ngữ; bên chữ Langsa thì của quan Chánh tòa HABERT Cantho làm ra; còn bên Quốc-ngữ thì của M. Pham-thái-Hòa, thông ngôn hưu thệ tại Tòa án Cantho giải nghĩa và dịch một cách rành rẽ để hiểu lâm.

Sách này thiệt hữu ích cho Hương-Chức và các chủ dién lâm.

Bán mỗi cuộn là 0.50

Tiền gửi 0.10

Mua từ 30 cuộn tới 50 thì cho huê hồng 20%; mua 100 cuộn thì huê hồng 25%.

Thuốc điếu hiệu Globe (TRÁI BAT)

Có gói 10 điếu



Bút da ngon, dẻ dành lâu, được không mốc, khôngぬれ.

Tại Hàng DENIS-FRÈRES trứ bản

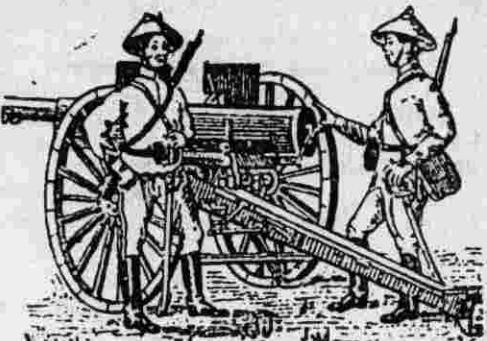
Cantho.—Imp. de l'Est

Cantho le 26 Juillet 1919

LE COMITÉ NATIONAL
DE LA PROTECTION DES VILLETTES

Thuốc điếu hiệu Canon

(SUNG BAT)



BAO XANH

Hú đã ngon mà giá lại rẻ hơn, mua hút thử thì mới tin.

Tại Hàng DENIS-FRÈRES trứ bản.

Phò cáo Đồng bang

Ké từ buổi An-Hà An-quán,
Tại Cần-thơ, tạo sáng đến rày,
Lục-châu quân-tử, on dày
Mão-cần mua giúp, ngày nay thanh-hành,
Thanh-nhanh dặng cửa hàng rộng mở
Máy sấm thêm, thấy thơm ròn ròn,
Lành in chi thấy đẹp xong,
Truyện, thơ, danh-thiệp, thiệp-bồng,
(thiệp-lau).

Toa, sô, bô, làm càng kỵ lưỡng,
Chắc lại bền chẳng nhượng của người
Nói chi sách đóng thi thời!
Lưng da, lưng bồ, dè dời ít hư.

Sách in sáng, tinh tú, Kim Túy,
Tự diễn cùng Sở kỷ Đại nam.

Tuần tra Pháp lệ, dạy khâm,
Cách thi hành án, thiết làm rất hay.

Thước, viết ngbiên sáng dày dữ bang,
Thiếu chi đâu giấy lảng, mực ngồi;

Chuộc trao, nào Phải những lời.

Sang chơi i chuyen xin mời các ông

Tuy vật liệu, nay không dễ dù,

Bồn quán nào dám phu ý ai,

Khó nhọc thử mấy chẳng nái,

Miêng cho đẹp dạ Qui-ngài là hơn.

An-Hà An Quán Bd Saintenoy Cан-тo,

Cantho le 26 Juillet 1919

LE COMITÉ NATIONAL
DE LA PROTECTION DES VILLETTES

Cantho le 26 Juillet 1919

LE COMITÉ NATIONAL
DE LA PROTECTION DES VILLETTES

Cantho le 26 Juillet 1919

LE COMITÉ NATIONAL
DE LA PROTECTION DES VILLETTES